

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 101 Nam 15 & Under 50 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	25.81	
2 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	25.44	26.34	
3 Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	26.54	
4 Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	27.01	
5 Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	27.39	
6 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	28.04	
7 Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	28.11	
8 Dinh Viet Tu, Duc	13	Quan 4	NT	29.19	
9 Hoang Trieu, Khuong	13	Qbt	NT	29.86	
10 Ng Phm Vu, Uy	11	Quan 4	NT	32.69	

Event 102 Nam 16-17 50 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Quoc, Chuong	17	Quan 4	NT	25.47	
2 Tran Toan, Tin	17	Quan 10	24.55	25.59	
--- Phm Hng Huy, Anh	17	Quan 10	24.54	NS	

Event 103 Nu 15 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Nam, Thuyen	15	Quan 5	25.65	26.32	
2 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	26.72	
3 Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	27.07	
4 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	NT	27.18	
5 Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	27.81	27.79	
6 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	28.76	27.80	
7 NG Huu Thien, Nhien	11	Quan 5	29.77	28.25	
8 Nguyen Minh, Anh	13	Quan 4	NT	28.27	
9 Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	NT	28.99	
10 Vuong Le Kim, Tuyen	13	Quan 4	NT	29.55	
11 Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	30.40	
--- Nguyen Lan, Khanh	14	Qpn	NT	NS	
--- Nguyen, Hoai An	13	Quan 10	NT	NS	
--- Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	NT	NS	

Event 104 Nu 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG D Phuong, Trinh	16	Qpn	NT	27.39	
2 Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	28.11	
3 Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	28.43	
4 NG T Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	28.53	
--- NG Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	NT	NS	
--- NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	NS	

Event 105 Nam 9-11 50 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huy, Thanh	10	Quan 10	NT	42.10	
2 Vu Tr Vinh, Quang	11	Qgv	42.33	42.30	
3 Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	42.33	42.31	
4 Phan Minh, Tam	11	Quan 5	41.22	42.48	
5 Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	42.85	
6 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	46.55	43.43	
7 Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	45.66	43.51	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 105 Nam 9-11 50 LC Meter Ech)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
8	Nguyen Thai, Duong	10	Qtb	43.54	45.12	
9	Dao Gia, Bao	9	Quan 5	NT	46.99	
10	Tr Ng Anh, Khoa	11	Quan 11	NT	48.10	
11	Le Minh Hai, Dang	9	Quan 10	NT	49.13	
12	Lam Gia, Huy	10	Qgv	45.66	49.66	
13	Ho Vy, Thanh	9	Qtp	48.77	51.72	
14	NG Vinh Bao, Hoang	10	Quan 7	1:05.66	56.19	
15	Nguyen Duc, Toan	10	Qtb	46.65	58.86	
16	Nguyen Quoc, Bao	10	Quan 7	1:05.76	1:07.10	
---	Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	NT	X45.58	
---	Nguyen Quang, Minh	10	Qpn	47.66	NS	
---	Phm Le Minh, Huy	10	Qpn	NT	XNS	
---	NG Dinh Ai, Huan	11	Quan 4	NT	NS	
---	Nguyen Trung, Tin	11	Quan 4	NT	XNS	
---	Ly duc, Huy	9	Qbt	NT	NS	
---	Cao Dinh, Phuong	9	Qtp	NT	NS	
---	Tram Dinh, Khoa	11	Quan 4	NT	NS	

Event 106 Nu 9-11 50 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	41.22	40.52	
2	Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	44.58	
3	Banh Linh Yen, Vy	11	Qgv	NT	45.36	
4	Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	NT	45.46	
5	NG Thai Phuong, Quynh	10	Qbt	NT	45.47	
6	Nguyen Khanh, Phuong	11	Quan 1	48.98	46.38	
7	Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	47.39	
8	Vo Anh Ngan, Anh	9	Qpn	47.66	47.47	
9	Ng Ngoc Huu, Duyen	11	Qgv	NT	47.57	
10	Truong Mai, Khanh	11	Quan 1	47.87	47.74	
11	Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	48.27	
12	Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	50.98	56.09	
---	Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X46.38	
---	Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	X47.00	
---	Ng Hh Bao, Nhi	9	Quan 1	NT	X48.60	
---	La Van, Anh	9	Quan 1	NT	X48.91	
---	Hh Le Dong, Nhi	9	Quan 10	NT	DQ	
	Head did not break surface before hands turned inside at widest part of 2nd stroke					
---	Nguyen Ha, Chau	11	Quan 7	NT	NS	
---	Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	NS	
---	Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	

Event 107 Nam 12-13 50 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	37.87	38.22	
2	Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	38.77	
3	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	40.98	39.22	
4	Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	39.90	
5	Le Trong, Nhan	13	Quan 5	41.33	41.03	
6	Dinh Chi, Kien	13	Quan 3	43.22	42.00	
7	Phan Gia, Thien	12	Qtp	NT	42.90	
8	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	43.27	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 107 Nam 12-13 50 LC Meter Ech)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9	Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	NT	46.95	
10	Nguyen Viet, Quang	13	Quan 5	NT	49.53	
11	Nguyen Huu, Tung	13	Qgv	NT	49.77	
12	Pham Minh, Hieu	12	Qtp	NT	50.54	
---	Chu Anh, Duy	13	Quan 3	NT	X37.40	

Event 108 Nu 12-13 50 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Thu	12	Quan 3	44.55	44.75	
2	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	47.42	
3	Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	42.33	48.86	

Event 109 Nam 14-15 50 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	38.98	34.83	
2	Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	35.69	
3	Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	37.28	
4	Phm Le Toan, Long	14	Quan 5	38.98	38.61	
---	Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	NT	X33.84	
---	Thai Ng Long, Hai	14	Quan 1	42.33	XNS	
---	Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	NS	

Event 110 Nu 14-15 50 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vuong Gia, Han	14	Qpn	38.98	39.98	
2	Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	45.20	
3	Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	42.33	46.31	
4	Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	50.61	
5	Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	59.09	
---	Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	NS	
---	Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 111 Nu 15 & Under 50 LC Meter Nin tho

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	25.30	
2	Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	25.61	26.39	
3	Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	NT	26.88	
4	Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	28.09	29.24	
5	Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	31.70	
---	Nghiem Quynh, Anh	11	Qpn	NT	NS	
---	Nguyen, Hoai An	13	Quan 10	NT	NS	
---	Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	NT	NS	

Event 112 Nu 16-17 50 LC Meter Nin tho

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	NT	28.05	
---	Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	DQ	
	Swimmer did not finish					
---	NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	NS	

Event 113 Nam 9-11 100 LC Meter Ngua

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	1:26.87	1:22.43	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 113 Nam 9-11 100 LC Meter Ngu)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Tran Duc, Toan	9	Qtb	1:26.76	1:23.09	
3 Truong Thanh, Vy	10	Qgv	1:25.33	1:23.27	
4 Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	NT	1:24.59	
5 Nguyen Thien, An	11	Qtb	1:26.76	1:24.83	
6 Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	1:30.98	1:27.73	
7 NG Truong Minh, Nhat	10	Qtp	1:30.98	1:29.12	
8 Shubhankar, Nguyen	11	Quan 7	NT	1:30.40	
9 Trinh Phuc, Hung	10	Quan 5	NT	1:30.53	
10 Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	1:31.32	
11 Tran Hoang, Nam	9	Qtp	1:31.22	1:33.58	
12 Tran Kim, Luan	11	Qpn	NT	1:35.61	
13 Ng Do Minh, Quang	10	Qbt	NT	1:36.16	
14 Do The, Quan	9	Qpn	1:32.22	1:36.33	
15 Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	1:36.51	
16 Vo Hng Gia, Khanh	11	Quan 4	NT	1:37.53	
17 Nguyen Hoang, Tri	10	Qgv	1:30.98	1:38.80	
--- Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	NT	X1:27.33	
--- Dang Manh, Cuong	11	Quan 4	NT	NS	

Event 114 Nu 9-11 100 LC Meter Ngu

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chloe Anh, Burkill	11	Quan 1	1:19.09	1:20.70	
2 Phm Luu Tu, Minh	9	Quan 1	1:32.44	1:30.31	
3 Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	1:31.22	
4 Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	1:35.44	1:34.23	
5 NG Tr Mai, Phuong	11	Quan 5	NT	1:36.35	
6 Truong Quang Bao, Tran	10	Qbt	NT	1:38.40	
7 Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	1:47.16	
8 Tr Ngoc Minh, Uyen	9	Qgv	NT	1:48.76	
9 NG Hong Quynh, Tram	11	Qgv	NT	1:50.43	
10 Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	1:51.04	
11 Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	1:32.54	1:57.85	
--- Nghiem Quynh, Anh	11	Qpn	NT	X1:30.97	
--- Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	NT	X1:32.25	
--- Nguyen Khanh, Phuong	11	Quan 1	NT	X1:36.72	
--- Ng Vu Hong, Anh	9	Quan 1	NT	X1:37.62	

Event 115 Nam 12-13 100 LC Meter Ngu

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hieu	13	Qtb	NT	1:15.35	
2 Truong Viet, Vu	12	Quan 1	1:19.01	1:21.02	
3 Ho Thai, Bao	12	Qtb	1:25.65	1:24.91	
4 Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	1:26.19	
5 Mai Thanh, Nghi	12	Quan 5	1:30.98	1:28.35	
6 Le, Huan	12	Quan 3	NT	1:35.73	
7 Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	1:42.97	
8 Tran Hng Minh, Tam	12	Qgv	NT	1:49.25	
--- Tran Minh, Nghia	13	Quan 5	NT	NS	

Event 116 Nu 12-13 100 LC Meter Ngu

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	1:25.44	1:25.92	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 116 Nu 12-13 100 LC Meter Nguoa)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	2:00.03	
--- Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	NT	NS	

Event 117 Nam 14-15 100 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	1:23.44	1:14.80	
2 Tran Minh, Triet	14	Quan 5	1:20.98	1:16.51	
3 Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	1:17.45	

Event 118 Nu 14-15 100 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	1:17.00	
2 Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	1:34.12	
3 Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	1:44.10	
4 Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	1:50.83	
--- Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	NS	

Event 119 Nam 9-11 400 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thien, An	11	Qtb	5:50.98	5:37.84	
2 Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	NT	5:38.56	
3 Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	5:49.54	
4 Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	5:50.61	
5 NG Hng Gia, Bao	9	Qpn	NT	5:53.22	
6 Nguyen Nhat, Nam	11	Quan 5	NT	5:58.20	
7 Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	5:45.66	6:01.93	
8 Truong Thanh, Vy	10	Qgv	5:50.77	6:06.73	
9 Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	NT	6:08.00	
10 Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	6:11.48	
11 Trinh Phuc, Hung	10	Quan 5	NT	6:11.72	
12 Vo Hng Gia, Khanh	11	Quan 4	NT	6:17.95	
13 Le Minh Hai, Dang	9	Quan 10	NT	6:32.10	
14 Nguyen Duc, Toan	10	Qtb	5:50.98	6:35.15	
15 Nguyen Nhat, Phuoc	9	Qpn	NT	6:47.56	
--- Le Do Gia, Khang	11	Qtp	NT	X5:05.08	
--- Ng Tr Minh, Nhat	11	Quan 3	NT	X5:11.84	
--- Ho Trong, Khang	11	Quan 3	NT	X5:15.30	
--- Le Minh, Khoi	10	Qbt	NT	X5:17.97	
--- Tran Hoang, Nguyen	10	Qtb	NT	X5:18.38	
--- Huynh Dang, Khoa	10	Quan 5	NT	X5:19.00	
--- Nguyen Quoc, Khanh	10	Qpn	NT	X5:21.62	
--- Bui Gia, Hoang	11	Quan 3	NT	X5:23.62	
--- Nguyen Tran, Khang	10	Qpn	NT	X5:29.21	
--- Bui Thien, Phuoc	10	Qbt	NT	X5:33.18	
--- Doan Tan, Tai	11	Qtp	NT	X5:42.81	
--- Ng Phn Minh, Anh	10	Quan 5	NT	X5:45.71	
--- Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X5:48.98	
--- Phm Le Minh, Huy	10	Qpn	NT	X5:49.12	
--- Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	X5:56.24	
--- Duong Bao, Tung	10	Qgv	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 120 Nu 9-11 400 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chloe Anh, Burkill	11 Quan 1	5:24.33	5:20.10	
2	Ng Nhut Minh, Ngan	10 Quan 1	5:45.66	5:50.51	
3	Ng Tran Minh, Anh	9 Quan 3	NT	6:03.43	
4	Dong Khanh Thanh, Tam	9 Qpn	NT	6:09.47	
5	Hh Le Thanh, Vy	9 Qpn	NT	6:21.81	
6	Truong Quang Bao, Tran	10 Qbt	NT	6:40.32	
7	NG Ha Hoai, Thuong	11 Qbt	NT	6:47.99	
8	Tr Ngoc Minh, Uyen	9 Qgv	NT	6:54.34	
9	Tran Ngoc, Han	10 Quan 10	NT	7:11.14	
10	NG Hong Quynh, Tram	11 Qgv	NT	7:22.97	
---	Doan Kim, Binh	10 Qtb	NT	X5:13.14	
---	Tran Tuyet, Man	11 Qbt	NT	X5:13.91	
---	Ngo Ng Minh, Thu	11 Quan 3	NT	X5:18.15	
---	NG Vu Ngoc, Anh	10 Quan 1	NT	X5:26.31	
---	Lam My, Ngan	11 Quan 5	NT	X5:27.35	
---	Dai Nguyet, Lam	10 Quan 3	NT	X5:30.90	
---	Ng Song Thao, Huong	10 Qpn	NT	X5:35.69	
---	Ng Ngoc Chung, Trinh	10 Quan 4	NT	X5:43.81	
---	Chau Kim, Ngoc	11 Qpn	NT	X5:46.61	
---	Ng Xuan Ngoc, Han	10 Quan 3	NT	X5:51.57	
---	Pham Phuong, Anh	10 Qpn	NT	X5:54.62	
---	Dang Le Hong, Quyen	10 Quan 4	NT	NS	

Event 121 Nu 15 & Under 200 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Tuyet, Nhu	14 Qgv	NT	2:13.40	
2	Nguyen Ha, Phuong	14 Qbt	2:18.01	2:13.80	
3	Tr Dang Tram, Anh	13 Quan 10	2:20.94	2:20.03	
4	Phan Ngoc, Diep	15 Qgv	NT	2:29.58	
5	Tr Ng Thuy, Tien	12 Quan 7	NT	2:32.04	
---	Hng Ng Quynh, Khanh	13 Quan 10	NT	NS	

Event 122 Nu 16-17 200 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Thanh Thien, Trang	16 Quan 10	2:19.08	2:22.82	
2	NG T Ha, Thanh	16 Quan 4	NT	2:38.81	
---	NG Hong Quynh, Trang	16 Qgv	NT	NS	

Event 123 Nam 58 & Under 200 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan 3	A	NT	2:14.73
	1) Phm Hong Gia, Bao 9	2) Nguyen Hoang, Quan 14	3) Ngo Dinh Quoc, Thang 13	4) Huynh Minh, Hoang 14
2	Quan 5	A	NT	2:17.93
	1) Tran Minh, Triet 14	2) Phm Le Toan, Long 14	3) Nguyen Quoc, Thuan 9	4) Luu Hy, Kiet 15
3	Qtb	A	NT	2:22.57
	1) Nguyen Minh, Hieu 13	2) Tran Minh, Trung 12	3) Ho Thai, Bao 12	4) Nguyen Viet, Hieu 14
4	Quan 1	A	NT	2:23.13
	1) Truong Viet, Vu 12	2) Dinh Duc Manh, Tuong 12	3) Nguyen Quang, Minh 10	4) Ho Cao Nhat, Linh 15
5	Qtp	A	NT	2:33.75
	1) NG Truong Minh, Nhat 10	2) Phan Gia, Thien 12	3) Le Ng Khanh, Dang 9	4) Nguyen Phuc, Bao 12
6	Qgv	A	NT	2:36.42
	1) Truong Thanh, Vy 10	2) Vu Tr Vinh, Quang 11	3) Nguyen Ngoc, Hoa 13	4) Nguyen Hoang, Tri 10

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016**Results****(Event 123 Nam 58 & Under 200 LC Meter Medley Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
7 Quan 4	A	NT	2:39.46	
1) Vo Hng Gia, Khanh 11	2) Tram Dinh, Khoa 11	3) Nguyen Duc, Binh 11	4) Lai Duc, Khiem 12	
8 Qpn	A	NT	2:46.84	
1) Tran Kim, Luan 11	2) Nguyen Quang, Minh 10	3) Do Tr Hoang, Loc 9	4) NG Hng Gia, Bao 9	
9 Quan 7	A	NT	2:48.61	
1) Do Tran, Tri 13	2) Phm Minh Thien, Nhan 15	3) Le Trung, Truc 13	4) Phm Le Quoc, Viet 12	
10 Qbt	A	NT	2:49.34	
1) Dang Tri Duc, Dao 11	2) Ly duc, Huy 9	3) NG Minh Tuan, Tony 12	4) Ho Ng Duy, Khoi 15	

Event 124 Nu 58 & Under 200 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Qpn	A	NT	2:32.61	
1) Dong Khanh Thanh, Tam 9	2) Vuong Gia, Han 14	3) NG Ha Thanh, Thao 15	4) Nghiem Quynh, Anh 11	
2 Quan 1	A	NT	2:35.80	
1) Phm Luu Tu, Minh 9	2) Chloe Anh, Burkill 11	3) Ng Nhut Minh, Ngan 10	4) Trinh Man, Nghi 11	
3 Quan 3	A	NT	2:42.13	
1) Le Nhu Thanh, Thao 14	2) Nguyen Minh, Thu 12	3) Le Minh Lien, Huong 15	4) Tran Ngoc, Y 13	
4 Quan 5	A	NT	2:43.90	
1) NG Tr Mai, Phuong 11	2) Dang Thanh, Thao 11	3) Tran Thanh, Thien 13	4) Tran Tu, Anh 10	
5 Qbt	A	NT	2:45.21	
1) Pham Phuong, Trinh 13	2) NG Thai Phuong, Quynh 10	3) Truong Quang Bao, Tran 10	4) Hua Vinh, Ky 12	
6 Qgv	A	NT	2:59.70	
1) Ng Ngoc Huu, Duyen 11	2) Banh Linh Yen, Vy 11	3) Tr Ngoc Minh, Uyen 9	4) Ng T Minh, Vuong 12	

Event 201 Nu 15 & Under 50 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	NT	26.79	
2 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	26.80	
3 Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	27.81	27.51	
4 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	29.07	29.56	
5 Nguyen, Hoai An	13	Quan 10	NT	29.64	
6 Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	30.98	30.44	
7 Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	30.57	
8 Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	31.12	

Event 202 Nu 16-17 50 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG T Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	26.53	
2 NG Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	NT	28.61	
3 Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	27.65	28.73	

Event 203 Nam 9-11 50 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	35.67	
2 Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	36.55	36.03	
3 Hong Duy, Anh	9	Quan 3	NT	36.08	
4 Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	35.76	36.09	
5 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	36.55	36.51	
6 Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	37.90	
7 Nguyen Huy, Thanh	10	Quan 10	NT	37.91	
8 Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	37.87	38.03	
9 Shubhankar, Nguyen	11	Quan 7	NT	38.70	
10 Nguyen Thien, An	11	Qtb	35.76	38.93	
11 Nguyen Hoang, Tri	10	Qgv	40.97	39.06	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 203 Nam 9-11 50 LC Meter Buom)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12	Nguyen Xuan, Kien	10	Qpn	40.98	39.97	
13	Le Minh, Triet	10	Quan 11	NT	40.59	
14	Tran Duc, Toan	9	Qtb	37.98	40.77	
15	Trinh Phuc, Hung	10	Quan 5	NT	40.91	
16	Ho Vy, Thanh	9	Qtp	40.98	41.21	
17	Nguyen Nhat, Nam	11	Quan 5	NT	41.40	
18	Ng Tr Minh, Luan	9	Qbt	NT	42.88	
19	Ng Do Minh, Quang	10	Qbt	NT	43.41	
---	Nguyen Tran, Khang	10	Qpn	NT	X35.82	
---	Le Minh, Khoi	10	Qbt	NT	X37.55	
---	Phm Le Minh, Huy	10	Qpn	NT	X38.08	
---	Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X38.68	
---	Duong Minh, Thong	9	Quan 3	NT	X38.75	
---	Lam Gia, Huy	10	Qgv	NT	X48.26	
---	Duong Bao, Tung	10	Qgv	NT	NS	

Event 204 Nu 9-11 50 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	37.87	37.35	
2	Truong Quang Bao, Tran	10	Qbt	NT	38.74	
3	Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	39.10	
4	Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	37.88	39.11	
5	Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	39.41	
6	Tran Xuan, Nhien	9	Quan 10	NT	40.97	
7	Hh Le Thanh, Vy	9	Qpn	42.33	42.71	
8	Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	41.33	42.82	
9	NG Thai Phuong, Quynh	10	Qbt	NT	43.29	
10	Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	46.55	44.05	
11	Banh Linh Yen, Vy	11	Qgv	NT	44.65	
12	Tr Ngoc Minh, Uyen	9	Qgv	NT	51.13	
---	Ng Hh Bao, Nhi	9	Quan 1	NT	X38.74	
---	Pham Phuong, Anh	10	Qpn	NT	X40.59	
---	Nguyen Ha, Chau	11	Quan 7	NT	NS	
---	Dinh Ng Truc, Mai	10	Quan 7	NT	NS	
---	Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	NS	
---	Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	

Event 205 Nam 12-13 50 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	32.33	32.06	
2	Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	34.25	
3	Ho Thai, Bao	12	Qtb	35.32	34.70	
4	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	36.55	35.38	
5	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	34.11	35.39	
6	Le Trung, Truc	13	Quan 7	NT	36.12	
7	Tran Minh, Trung	12	Qtb	35.76	37.26	
8	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	37.53	
9	Do Tran, Tri	13	Quan 7	NT	37.77	
10	Mai Thanh, Nghi	12	Quan 5	38.97	38.19	
11	NG Minh Tuan, Tony	12	Qbt	NT	38.31	
12	Le, Huan	12	Quan 3	41.22	38.54	
13	NG Tran Khanh, Hung	13	Quan 5	NT	42.59	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 205 Nam 12-13 50 LC Meter Buom)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Hoang, Nam	13	Qgv	NT	NS	
--- Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	NS	
--- Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	36.55	NS	

Event 206 Nu 12-13 50 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	35.44	35.86	
2 Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	36.68	
3 Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	37.89	
4 Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	NT	39.04	
5 Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	40.66	
6 Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	41.10	
7 NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	50.42	

Event 207 Nam 14-15 50 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	31.66	
2 Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	31.76	32.74	
3 Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	32.88	
4 Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	33.78	
5 Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	30.98	33.83	
6 Phm Le Toan, Long	14	Quan 5	32.55	35.20	
7 Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	39.21	

Event 208 Nu 14-15 50 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Gia, Han	14	Qpn	NT	36.56	
2 Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	37.88	39.93	
3 Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	44.48	
4 Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	46.43	
--- Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 209 Nam 15 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	NT	25.19	
2 Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	25.21	
3 Vu Thanh, Tri	15	Qbt	24.55	25.23	
4 NG Quoc Anh, Tuan	14	Quan 5	26.77	25.86	
5 Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	26.21	
6 Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	26.30	
7 Dinh Viet Tu, Duc	13	Quan 4	NT	26.78	
8 Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	26.96	
9 Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	27.67	
10 Le, Chi My	11	Qtb	NT	29.51	
11 Ton That Gia, Bao	12	Quan 7	NT	30.20	
12 Le Cong, Huy	11	Quan 5	30.98	31.55	
13 Ng Phm Vu, Uy	11	Quan 4	NT	31.82	
14 Ngo Tuan, Nghia	9	Qpn	NT	33.30	
--- Nguyen Bao, Thinh	13	Qbt	NT	X29.18	

Event 210 Nam 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Gia, Huy	17	Quan 4	NT	24.01	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 210 Nam 16-17 50 LC Meter CVD)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	NG Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	NT	24.23	
3	Tran Toan, Tin	17	Quan 10	23.77	24.28	
4	Tran Anh, Huy	17	Quan 10	NT	26.10	

Event 211 Nam 9-11 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phan Minh, Tam	11	Quan 5	1:32.33	1:32.43	
2	Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	1:35.65	1:32.88	
3	Nguyen Huy, Thanh	10	Quan 10	NT	1:33.18	
4	Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	1:33.88	
5	Vu Tr Vinh, Quang	11	Qgv	1:35.76	1:36.03	
6	Nguyen Thai, Duong	10	Qtb	1:35.87	1:40.60	
7	Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	1:39.88	1:41.30	
8	Le Minh Hai, Dang	9	Quan 10	NT	1:42.93	
9	Tr Ng Anh, Khoa	11	Quan 11	NT	1:43.55	
10	Lam Gia, Huy	10	Qgv	NT	1:44.48	
11	Nguyen Nhat, Phuoc	9	Qpn	1:48.98	1:45.90	
12	Nguyen Quang, Minh	10	Qpn	1:45.76	1:47.14	
13	Ly duc, Huy	9	Qbt	NT	1:51.13	
14	Nguyen Trung, Tin	11	Quan 4	NT	2:00.59	
15	NG Vinh Bao, Hoang	10	Quan 7	2:21.65	2:07.57	
16	Nguyen Quoc, Bao	10	Quan 7	2:21.76	2:32.01	
---	Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	NT	X1:35.28	
---	NG Dinh Ai, Huan	11	Quan 4	NT	X1:41.57	
---	Cao Dinh, Phuong	9	Qtp	NT	NS	
---	Tram Dinh, Khoa	11	Quan 4	NT	NS	

Event 212 Nu 9-11 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	1:30.98	1:32.02	
2	Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	1:39.69	
3	Banh Linh Yen, Vy	11	Qgv	NT	1:41.05	
4	Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	1:43.11	
5	Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	1:43.34	
6	NG Thai Phuong, Quynh	10	Qbt	NT	1:43.72	
7	Nguyen Khanh, Phuong	11	Quan 1	1:45.66	1:44.28	
8	Ng Ngoc Huu, Duyen	11	Qgv	NT	1:46.49	
9	Truong Mai, Khanh	11	Quan 1	1:42.33	1:48.93	
10	Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	2:17.25	
---	Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	DQ	
	Head did not break surface before hands turned inside at widest part of 2nd stroke					
---	Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	1:45.76	NS	
---	Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	

Event 213 Nam 12-13 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	1:22.65	1:25.69	
2	Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	1:26.37	
3	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	1:30.98	1:29.99	
4	Dinh Chi, Kien	13	Quan 3	1:33.55	1:30.94	
5	Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	1:31.52	
6	Le Trong, Nhan	13	Quan 5	1:28.98	1:32.04	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 213 Nam 12-13 100 LC Meter Ech)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7	Phan Gia, Thien	12	Qtp	NT	1:33.66	
8	Do Tran, Tri	13	Quan 7	NT	1:37.41	
9	Do Nam, Son	13	Quan 3	NT	1:42.51	
10	Pham Minh, Hieu	12	Qtp	NT	1:50.09	
11	Nguyen Huu, Tung	13	Qgv	NT	1:54.35	
---	Chu Anh, Duy	13	Quan 3	NT	X1:24.45	
---	Nguyen Viet, Quang	13	Quan 5	NT	NS	
---	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	NS	

Event 214 Nu 12-13 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Thu	12	Quan 3	1:37.88	1:39.49	
2	NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	1:30.98	1:41.30	
3	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	1:44.85	
4	Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	NT	1:45.60	

Event 215 Nam 14-15 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	1:24.12	
2	Phm Le Toan, Long	14	Quan 5	1:25.65	1:26.17	
3	Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	1:35.68	
---	Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	NT	X1:12.49	
---	Thai Ng Long, Hai	14	Quan 1	NT	XNS	

Event 216 Nu 14-15 100 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vuong Gia, Han	14	Qpn	1:23.44	1:28.62	
2	NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	1:35.32	
3	Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	1:31.22	1:39.00	
4	Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	1:39.83	
5	Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	1:54.06	
---	Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 217 Nam 15 & Under 100 LC Meter VH-CV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	59.88	57.25	
2	Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	58.39	
3	Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	58.98	58.99	
4	Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	1:00.08	
5	Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	1:01.85	
6	Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	1:02.71	
7	Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	1:02.73	
8	Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	1:03.18	
9	Hoang Trieu, Khuong	13	Qbt	NT	1:03.63	

Event 218 Nam 16-17 100 LC Meter VH-CV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Quoc, Chuong	17	Quan 4	NT	56.51	
2	Phm Hng Huy, Anh	17	Quan 10	56.43	59.41	
3	Tran Toan, Tin	17	Quan 10	56.76	1:03.81	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 219 Nam 9-11 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Tuan, Anh	9 Quan 3	2:57.66	2:55.59	
2	Bui Sy, Nhat	9 Quan 3	2:58.77	2:57.85	
3	Do Tr Hoang, Loc	9 Qpn	3:03.65	2:58.35	
4	Nguyen Thien, An	11 Qtb	2:58.09	3:00.92	
5	Nguyen Quoc, Thuan	9 Quan 5	NT	3:01.79	
6	Le Ng Khanh, Dang	9 Qtp	3:09.76	3:07.93	
7	Nguyen Quang, Minh	10 Quan 1	3:04.98	3:08.30	
8	Truong Thanh, Vy	10 Qgv	3:08.12	3:08.44	
9	Le Minh Hai, Dang	9 Quan 10	NT	3:13.98	
10	Tran Ngoc, Bach	9 Quan 10	NT	3:14.01	
11	Dao Gia, Bao	9 Quan 5	NT	3:15.57	
12	Nguyen Hoang, Tri	10 Qgv	3:14.86	3:15.93	
13	Shubhankar, Nguyen	11 Quan 7	NT	3:17.65	
14	Le Minh, Triet	10 Quan 11	NT	3:19.18	
15	Tr Ng Anh, Khoa	11 Quan 11	NT	3:21.88	
16	NG Truong Minh, Nhat	10 Qtp	3:25.65	3:25.23	
17	Tran Duc, Toan	9 Qtb	3:06.83	3:29.40	
18	NG Dinh Ai, Huan	11 Quan 4	NT	3:33.91	
---	Le Do Gia, Khang	11 Qtp	NT	X2:45.23	
---	Bui Gia, Hoang	11 Quan 3	NT	X2:48.65	
---	Ho Trong, Khang	11 Quan 3	NT	X2:48.76	
---	Huynh Dang, Khoa	10 Quan 5	NT	X2:52.19	
---	Tran Hoang, Nguyen	10 Qtb	NT	X2:55.96	
---	Ng Tr Minh, Nhat	11 Quan 3	NT	X2:56.32	
---	Phm Hong Gia, Bao	9 Quan 3	NT	X2:59.01	
---	Nguyen Quoc, Khanh	10 Qpn	NT	X3:00.42	
---	Phm Le Minh, Huy	10 Qpn	NT	X3:00.83	
---	Bui Thien, Phuoc	10 Qbt	NT	X3:01.21	
---	Le Minh, Khoi	10 Qbt	NT	X3:01.74	
---	Ng Phn Minh, Anh	10 Quan 5	NT	X3:01.78	
---	Hong Duy, Anh	9 Quan 3	NT	X3:03.75	
---	Nguyen Tran, Khang	10 Qpn	NT	X3:05.49	
---	Doan Tan, Tai	11 Qtp	NT	X3:05.85	
---	Chau Quoc, Minh	10 Quan 1	NT	X3:07.38	
---	Nguyen Minh, Triet	9 Quan 3	NT	X3:11.41	
---	Le Ng Thanh, Dan	10 Quan 5	NT	X3:12.96	
---	Duong Minh, Thong	9 Quan 3	NT	X3:14.87	
---	Ng Tr Minh, Luan	9 Qbt	NT	X3:16.78	
---	NG Hng Gia, Bao	9 Qpn	NT	X3:17.41	
---	Tran Hoang, Nam	9 Qtp	NT	X3:23.57	
---	Dao Quoc, Cuong	9 Qpn	NT	X3:34.31	
---	Pham Thai, An	9 Qtp	NT	X3:36.02	
---	Do The, Quan	9 Qpn	3:21.55	DQ	
	Did not finish on back - back				
---	Pham Minh, Hoc	9 Quan 1	3:24.54	DQ	
	Head did not break surface before hands turned inside at widest part of 2nd stroke - breas				
---	Tram Dinh, Khoa	11 Quan 4	NT	NS	

Event 220 Nu 9-11 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chloe Anh, Burkill	11 Quan 1	2:51.43	2:49.31	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 220 Nu 9-11 200 LC Meter IM)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	3:02.44	3:07.24	
3 Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	3:13.37	
4 Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	3:16.77	3:13.40	
5 Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	3:14.43	
6 Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	3:21.33	3:15.89	
7 Vo Anh Ngan, Anh	9	Qpn	3:17.66	3:24.15	
8 Truong Quang Bao, Tran	10	Qbt	NT	3:25.34	
9 Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	NT	3:29.57	
10 Tr Ngoc Minh, Uyen	9	Qgv	NT	3:51.67	
11 Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	4:04.37	
--- Doan Kim, Binh	10	Qtb	NT	X2:47.74	
--- Ngo Ng Minh, Thu	11	Quan 3	NT	X2:47.85	
--- Tran Tuyet, Man	11	Qbt	NT	X2:53.32	
--- Lam My, Ngan	11	Quan 5	NT	X2:54.84	
--- NG Vu Ngoc, Anh	10	Quan 1	NT	X2:58.42	
--- Ng Song Thao, Huong	10	Qpn	NT	X2:58.70	
--- Dai Nguyet, Lam	10	Quan 3	NT	X3:04.33	
--- Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X3:07.62	
--- Pham Phuong, Anh	10	Qpn	NT	X3:09.37	
--- Ng Xuan Ngoc, Han	10	Quan 3	NT	X3:11.03	
--- Phm Luu Tu, Minh	9	Quan 1	NT	X3:12.10	
--- Ng Vu Hong, Anh	9	Quan 1	NT	X3:24.34	
--- Hh Le Thanh, Vy	9	Qpn	NT	X3:25.37	
--- La Van, Anh	9	Quan 1	NT	X3:28.81	
--- Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	NT	X3:29.25	
--- Tran Ngoc, Han	10	Quan 10	NT	X3:53.47	
--- Hh Ng Gia, My	11	Qtp	3:18.76	NS	

Event 221 Nam 12-13 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hieu	13	Qtb	NT	2:44.72	
2 Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	2:48.19	
3 Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	NT	2:50.19	
4 Lam Tan, Phu	12	Qtb	2:55.44	2:52.06	
5 Truong Viet, Vu	12	Quan 1	2:52.34	2:53.59	
6 Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	2:55.55	2:54.70	
7 Dinh Chi, Kien	13	Quan 3	NT	3:12.00	
8 Tran Hng Minh, Tam	12	Qgv	NT	3:37.53	
--- Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	NT	X2:43.23	
--- Chu Anh, Duy	13	Quan 3	NT	X2:45.79	
--- Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X2:52.28	
--- Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	3:04.55	NS	

Event 222 Nu 12-13 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	3:00.98	3:01.45	
2 NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	3:05.76	3:06.49	
3 Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	3:20.54	
--- Ng Ngoc Chung, Trinh	10	Quan 4	NT	X3:06.00	
--- Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	DQ	
Head did not break surface before hands turned inside at widest part of 2nd stroke - breas					
--- NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 223 Nam 14-15 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	2:48.58	
2 Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	2:38.09	2:52.92	
--- Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	NT	X2:31.81	
--- Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	DQ	
Did not finish on back - back					

Event 224 Nu 14-15 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Gia, Han	14	Qpn	NT	3:08.55	
2 Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	3:23.00	
3 Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	3:00.98	3:26.46	
4 Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	4:00.86	

Event 225 Nam 64 & Under 200 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 4	A	NT	1:39.25	
1) Tran Quoc, Chuong 17	2) Dinh Viet Tu, Duc 13	3) Phan Gia, Huy 17	4) NG Quang Phuong, Vinh 16	
2 Quan 10	A	NT	1:40.26	
1) Tran Toan, Tin 17	2) Tran Anh, Huy 17	3) Hh Tr Hoang, Hiep 13	4) Phm Hng Huy, Anh 17	
3 Qbt	A	NT	1:44.62	
1) Vu Thanh, Tri 15	2) Tran Quoc, Viet 14	3) Nguyen Bao, Thinh 13	4) Dang Tri Duc, Hung 13	
4 Qgv	A	NT	1:45.64	
1) Tran Quoc, Dai 13	2) Nguyen Thanh, Tuan 14	3) Tra Quoc, Huy 13	4) Lam Quoc, Khanh 13	
5 Qpn	A	NT	1:55.00	
1) Huynh Minh, Quan 12	2) Ngo Tuan, Nghia 9	3) Nguyen Minh, Hoang 13	4) Phm Le Minh, Phuc 12	
6 Quan 7	A	NT	1:55.35	
1) Ngo Quang, Nghia 11	2) Tran Phuoc, Giau 14	3) Le Hoang, Quan 11	4) Ton That Gia, Bao 12	

Event 226 Nu 64 & Under 200 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 4	A	NT	1:50.73	
1) Nguyen Minh, Anh 13	2) NG Hong Thanh, Vy 16	3) NG T Ha, Thanh 16	4) Vuong Le Kim, Tuyen 13	
2 Qgv	A	NT	1:51.05	
1) Phan Ngoc, Diep 15	2) NG Hong Quynh, Trang 16	3) Truong T Bich, Tram 14	4) Pham Tuyet, Nhu 14	
3 Qpn	A	NT	1:52.94	
1) Phm Ngoc Bao, Ngan 16	2) Nguyen Lan, Khanh 14	3) Nguyen Ngoc, Han 13	4) NG D Phuong, Trinh 16	
4 Quan 10	A	NT	1:55.14	
1) Tr Dang Tram, Anh 13	2) Ng Thanh Thien, Trang 16	3) Hng Ng Quynh, Khanh 13	4) Nguyen, Hoai An 13	

Event 301 Nam 15 & Under 50 LC Meter Nin tho

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	23.90	
2 Tran Quoc, Viet	14	Qbt	NT	25.39	
3 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	23.54	25.42	
4 Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	25.95	
5 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	26.11	
6 Le, Chi My	11	Qtb	NT	27.05	
7 Hoang Trieu, Khuong	13	Qbt	NT	29.02	
--- Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Dinh Viet Tu, Duc	13	Quan 4	NT	DQ	
Swimmer did not finish					

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 302 Nam 16-17 50 LC Meter Nin tho

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Toan, Tin	17	Quan 10	23.86	23.50	
2 Tran Quoc, Chuong	17	Quan 4	NT	23.85	
3 Phm Hng Huy, Anh	17	Quan 10	23.87	24.56	

Event 303 Nu 15 & Under 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Le Kim, Tuyen	13	Quan 4	NT	56.73	
2 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	58.16	
3 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	NT	59.58	
4 Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	1:00.92	59.96	
5 Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	1:00.52	
6 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	1:02.76	1:01.59	
7 NG Huu Thien, Nhien	11	Quan 5	1:06.76	1:02.03	
8 Nguyen Minh, Anh	13	Quan 4	NT	1:02.60	
9 Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	1:03.62	
10 Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	1:03.11	1:04.31	
11 Nguyen, Hoai An	13	Quan 10	NT	1:04.98	
12 Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	1:07.92	
13 Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	1:02.43	1:09.24	
--- Le Hng Nam, Thuyen	15	Quan 5	57.98	DQ	
False start					

Event 304 Nu 16-17 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG D Phuong, Trinh	16	Qpn	NT	59.90	
2 Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	1:00.84	
3 NG T Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	1:01.87	
4 Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	1:02.96	
5 NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	1:06.46	

Event 305 Nam 9-11 100 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	1:21.44	1:20.31	
2 Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	1:21.33	1:20.59	
3 Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	1:21.49	
4 Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	1:22.76	1:23.28	
5 Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	1:24.24	
6 Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	1:22.55	1:24.39	
7 Nguyen Thien, An	11	Qtb	1:26.54	1:28.07	
8 Pham Minh, Hoc	9	Quan 1	1:35.76	1:28.87	
9 Nguyen Xuan, Kien	10	Qpn	1:25.65	1:32.16	
10 Tran Duc, Toan	9	Qtb	1:29.08	1:32.60	
11 Le Minh, Triet	10	Quan 11	NT	1:33.52	
12 Ng Tr Minh, Luan	9	Qbt	NT	1:37.34	
--- Bui Thien, Phuoc	10	Qbt	NT	X1:20.00	
--- Duong Bao, Tung	10	Qgv	NT	NS	

Event 306 Nu 9-11 100 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chloe Anh, Burkill	11	Quan 1	1:19.09	1:20.02	
2 Truong Quang Bao, Tran	10	Qbt	NT	1:28.05	
3 Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	1:32.17	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 306 Nu 9-11 100 LC Meter Buom)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	1:33.37	
5	Hh Le Thanh, Vy	9	Qpn	1:35.44	1:36.16	
6	Ng Vu Hong, Anh	9	Quan 1	1:35.65	1:36.56	
7	Nghiem Quynh, Anh	11	Qpn	NT	1:38.26	
8	Tran Xuan, Nhien	9	Quan 10	NT	1:38.48	
9	NG Hong Quynh, Tram	11	Qgv	NT	1:47.84	
10	Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	2:12.92	
---	Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	NT	NS	

Event 307 Nam 12-13 100 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	NT	1:13.53	
2	Lam Tan, Phu	12	Qtb	1:15.76	1:16.62	
3	Ho Thai, Bao	12	Qtb	1:15.76	1:21.89	
4	NG Ngoc Bao, Lam	13	Quan 1	NT	1:32.05	
5	Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	NT	1:32.72	
6	Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	1:39.23	
---	Tran Viet, Hoang	12	Qtp	NT	NS	

Event 308 Nu 12-13 100 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	1:27.93	
2	Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	1:31.04	
3	Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	1:36.35	
4	Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	1:42.17	
5	NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	2:05.10	

Event 309 Nam 14-15 100 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	1:13.19	
2	Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	1:16.81	1:13.20	
3	Phm Minh Thien, Nhan	15	Quan 7	NT	1:22.83	
---	Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	NS	

Event 310 Nu 14-15 100 LC Meter Buom

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	1:18.57	
2	Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	NT	1:38.42	
3	Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	1:46.77	
4	Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	1:49.49	
---	Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 311 Nam 15 & Under 100 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	57.87	55.13	
2	Vu Thanh, Tri	15	Qbt	NT	55.91	
3	Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	56.11	
4	NG Quoc Anh, Tuan	14	Quan 5	58.98	57.19	
5	Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	58.95	
6	Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	59.39	
7	Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	1:00.46	
8	Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	1:00.52	
9	Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	1:00.53	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 311 Nam 15 & Under 100 LC Meter CVD)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
10	Dinh Viet Tu, Duc	13	Quan 4	NT	1:03.92	
11	Le, Chi My	11	Qtb	NT	1:04.28	
12	Le Cong, Huy	11	Quan 5	1:08.97	1:09.80	
13	Le Hoang, Quan	11	Quan 7	NT	1:13.69	
---	Nguyen Bao, Thinh	13	Qbt	NT	X1:01.41	
---	Nguyen Thanh, Tuan	14	Qgv	NT	NS	

Event 312 Nam 16-17 100 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	NT	53.80	
2	Tran Toan, Tin	17	Quan 10	54.86	54.92	
3	Phan Gia, Huy	17	Quan 4	NT	55.15	
4	Tran Anh, Huy	17	Quan 10	NT	55.56	

Event 313 Nam 9-11 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	1:10.47	
2	Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	1:12.65	1:12.76	
3	Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	1:14.00	
4	Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	1:12.87	1:14.55	
5	Nguyen Nhat, Nam	11	Quan 5	1:16.77	1:16.25	
6	Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	1:16.55	1:16.75	
7	Nguyen Hoang, Tri	10	Qgv	1:18.96	1:19.81	
8	NG Hng Gia, Bao	9	Qpn	1:19.01	1:20.14	
9	Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	1:20.37	
10	Le Minh, Triet	10	Quan 11	NT	1:20.41	
11	Duong Minh, Khang	10	Quan 4	NT	1:20.42	
12	NG Truong Minh, Nhat	10	Qtp	1:20.98	1:22.49	
13	Nguyen Duc, Toan	10	Qtb	1:17.65	1:28.92	
14	Ngo Chung, Thien	11	Quan 7	1:45.44	1:29.22	
15	Nguyen Khoa, Nguyen	11	Qbt	NT	1:29.60	
---	Ng Tr Minh, Nhat	11	Quan 3	NT	X1:10.63	
---	Tran Hoang, Nguyen	10	Qtb	NT	X1:11.59	
---	Le Minh, Khoi	10	Qbt	NT	X1:12.30	
---	Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	NT	X1:16.63	
---	Pham Thai, An	9	Qtp	1:45.66	NS	
---	Duong Bao, Tung	10	Qgv	NT	NS	
---	Dao Gia, Bao	9	Quan 5	NT	XNS	

Event 314 Nu 9-11 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	1:17.87	1:15.36	
2	Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	1:16.55	1:16.90	
3	Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	1:16.44	1:16.91	
4	Phm Luu Tu, Minh	9	Quan 1	1:17.65	1:18.79	
5	Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	1:18.82	
6	Hh Ng Gia, My	11	Qtp	1:17.65	1:19.77	
7	Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	1:23.44	1:21.60	
8	Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	1:24.51	
9	NG Ha Hoai, Thuong	11	Qbt	NT	1:25.68	
10	Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	1:25.69	
11	Tr Ngoc Minh, Uyen	9	Qgv	NT	1:31.35	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 314 Nu 9-11 100 LC Meter Tu do)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12	Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	1:37.76	
---	Doan Kim, Binh	10	Qtb	NT	X1:07.56	
---	Tran Tuyet, Man	11	Qbt	NT	X1:08.47	
---	Lam My, Ngan	11	Quan 5	NT	X1:10.30	
---	Ngo Ng Minh, Thu	11	Quan 3	NT	X1:11.15	
---	Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X1:16.32	
---	Ng Xuan Ngoc, Han	10	Quan 3	NT	X1:16.50	
---	Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	

Event 315 Nam 12-13 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	1:07.88	1:04.78	
2	Lam Tan, Phu	12	Qtb	1:07.88	1:07.58	
*3	Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	1:08.49	
*3	Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	1:09.88	1:08.49	
5	Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	1:08.70	
6	Ho Thai, Bao	12	Qtb	1:08.97	1:09.97	
7	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	1:15.86	1:11.33	
8	Le Trung, Truc	13	Quan 7	NT	1:14.60	
9	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	1:16.04	
10	Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	1:23.44	1:16.76	
11	Le Trong, Nhan	13	Quan 5	1:14.65	1:17.41	
12	NG Minh Tuan, Tony	12	Qbt	NT	1:19.08	
13	Tr Dang Vinh, Quang	12	Quan 5	1:18.98	1:21.37	
14	Nguyen Hoang, Nam	13	Qgv	NT	1:27.27	
---	Tran Minh, Nghia	13	Quan 5	NT	XNS	
---	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	1:12.44	NS	
---	Huynh Quoc, Huy	13	Qtp	NT	NS	
---	Phm Le Quoc, Viet	12	Quan 7	NT	NS	

Event 316 Nu 12-13 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	1:13.58	
2	Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	1:16.55	1:16.50	
3	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	1:17.51	
4	Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	1:20.59	
5	Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	1:23.82	
6	Hua Vinh, Ky	12	Qbt	NT	1:24.32	
---	Ng Ngoc Chung, Trinh	10	Quan 4	NT	X1:13.60	
---	Phm Duc Vinh, Nghi	13	Quan 7	NT	NS	

Event 317 Nam 14-15 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	1:04.65	1:03.17	
2	Tran Minh, Triet	14	Quan 5	1:07.88	1:06.11	
3	Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	1:06.17	
4	Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	1:08.91	1:06.56	
5	Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	1:06.64	
6	Ho Ng Duy, Khoi	15	Qbt	NT	1:07.21	
7	Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	1:19.13	
---	Nguyen Quoc, Khang	15	Quan 7	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 318 Nu 14-15 100 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vuong Gia, Han	14	Qpn	NT	1:16.48	
2	Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	1:20.30	
3	Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	1:24.31	
4	Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	1:26.47	
5	Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	1:30.82	

Event 319 Nam 9-11 200 LC Meter Ngua

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Truong Thanh, Vy	10	Qgv	3:05.11	2:53.67	
2	Tran Duc, Toan	9	Qtb	3:13.25	2:54.91	
3	Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	NT	2:57.42	
4	Nguyen Thien, An	11	Qtb	3:12.76	2:57.56	
5	Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	NT	3:04.48	
6	Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	3:12.63	
7	Trinh Phuc, Hung	10	Quan 5	NT	3:13.20	
8	Shubhankar, Nguyen	11	Quan 7	NT	3:15.39	
9	Do The, Quan	9	Qpn	NT	3:16.10	
10	Tran Hoang, Nam	9	Qtp	NT	3:16.66	
11	Vo Hng Gia, Khanh	11	Quan 4	NT	3:27.55	
---	Huynh Dang, Khoa	10	Quan 5	NT	X2:58.95	
---	Ng Phn Minh, Anh	10	Quan 5	NT	X3:05.26	
---	Dang Manh, Cuong	11	Quan 4	NT	NS	
---	Duong Bao, Tung	10	Qgv	NT	NS	

Event 320 Nu 9-11 200 LC Meter Ngua

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chloe Anh, Burkill	11	Quan 1	2:49.09	2:49.64	
2	Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	3:12.58	
3	Nghiem Quynh, Anh	11	Qpn	NT	3:13.95	
4	Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	3:20.91	3:15.79	
5	Truong Quang Bao, Tran	10	Qbt	NT	3:23.60	
6	Hh Ng Gia, My	11	Qtp	3:35.65	3:25.08	
7	NG Tr Mai, Phuong	11	Quan 5	NT	3:25.47	
8	NG Hong Quynh, Tram	11	Qgv	NT	3:50.04	
9	Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	3:59.58	
10	Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	3:40.98	4:18.19	
---	NG Vu Ngoc, Anh	10	Quan 1	NT	X2:58.18	
---	Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	NS	

Event 321 Nam 12-13 200 LC Meter Ngua

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Hieu	13	Qtb	NT	2:44.43	
2	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	2:47.12	2:46.54	
3	NG Ngoc Bao, Lam	13	Quan 1	NT	3:19.70	
4	Le, Huan	12	Quan 3	NT	3:30.51	
5	Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	3:48.34	

Event 322 Nu 12-13 200 LC Meter Ngua

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	3:15.76	3:00.56	
2	NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	3:05.66	3:03.86	
3	NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	4:23.83	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 323 Nam 14-15 200 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Minh, Triet	14	Quan 5	3:00.98	2:54.91	
2 Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	3:26.75	
--- Thai Ng Long, Hai	14	Quan 1	NT	DQ	

Past vertical at turn: independent strokes

Event 324 Nu 14-15 200 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	2:44.00	
2 Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	3:30.51	
3 Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	3:35.43	

Event 325 Nam 64 & Under 200 LC Meter VH-CV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 10	A	NT	1:44.41	
1) Tran Anh, Huy 17	2) Hh Tr Hoang, Hiep 13	3) Phm Hng Huy, Anh 17	4) Tran Toan, Tin 17	
2 Quan 4	A	NT	1:49.46	
1) Dinh Viet Tu, Duc 13	2) NG Quang Phuong, Vinh 16	3) Phan Gia, Huy 17	4) Tran Quoc, Chuong 17	
3 Qbt	A	NT	1:51.44	
1) Tran Quoc, Viet 14	2) Hoang Trieu, Khuong 13	3) Vu Thanh, Tri 15	4) Dang Tri Duc, Hung 13	
4 Qgv	A	NT	1:54.32	
1) Tran Quoc, Dai 13	2) Nguyen Thanh, Tuan 14	3) Tra Quoc, Huy 13	4) Lam Quoc, Khanh 13	
5 Qpn	A	NT	1:58.68	
1) Huynh Minh, Quan 12	2) Phm Le Minh, Phuc 12	3) Ngo Tuan, Nghia 9	4) Nguyen Minh, Hoang 13	

Event 326 Nu 64 & Under 200 LC Meter VH-CV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Qgv	A	NT	1:52.22	
1) Phan Ngoc, Diep 15	2) NG Hong Quynh, Trang 16	3) Truong T Bich, Tram 14	4) Pham Tuyet, Nhu 14	
2 Quan 4	A	NT	1:55.04	
1) NG T Ha, Thanh 16	2) Nguyen Minh, Anh 13	3) Vuong Le Kim, Tuyen 13	4) NG Hong Thanh, Vy 16	
3 Quan 10	A	NT	1:56.04	
1) Hng Ng Quynh, Khanh 13	2) Nguyen, Hoai An 13	3) Ng Thanh Thien, Trang 16	4) Tr Dang Tram, Anh 13	
--- Qpn	A	NT	NS	
1) Phm Ngoc Bao, Ngan 16	2) Nguyen Lan, Khanh 14	3) Nguyen Ngoc, Han 13	4) NG D Phuong, Trinh 16	

Event 401 Nam 15 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	2:11.76	1:59.83	
2 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	2:03.54	2:00.78	
3 Tran Quoc, Viet	14	Qbt	NT	2:06.66	
4 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	2:09.85	
5 Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	2:10.70	
6 Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	2:12.63	
7 Nguyen Thanh, Tuan	14	Qgv	NT	2:12.64	
8 Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	2:14.49	
9 Le, Chi My	11	Qtb	NT	2:16.88	
10 Le Cong, Huy	11	Quan 5	2:25.76	2:32.57	
11 Ngo Tuan, Nghia	9	Qpn	NT	2:41.71	
12 Le Hoang, Quan	11	Quan 7	NT	2:45.86	
--- NG Quoc Anh, Tuan	14	Quan 5	2:10.98	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 402 Nam 16-17 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Anh, Huy	17	Quan 10	NT	2:00.87	
2 NG Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	NT	2:01.19	
3 Phan Gia, Huy	17	Quan 4	NT	2:02.27	
--- Phm Hng Huy, Anh	17	Quan 10	2:06.87	NS	

Event 403 Nam 9-11 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	38.77	37.22	
2 Truong Thanh, Vy	10	Qgv	39.01	37.78	
3 Nguyen Thien, An	11	Qtb	36.87	38.52	
4 Tran Duc, Toan	9	Qtb	36.54	39.23	
5 Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	NT	39.94	
6 Shubhankar, Nguyen	11	Quan 7	NT	40.47	
7 Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	43.23	40.72	
8 Trinh Phuc, Hung	10	Quan 5	NT	41.18	
9 Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	41.56	
10 Tran Hoang, Nam	9	Qtp	42.33	41.84	
11 Do The, Quan	9	Qpn	40.98	43.88	
12 Vo Hng Gia, Khanh	11	Quan 4	NT	43.94	
13 Tran Kim, Luan	11	Qpn	NT	43.99	
14 Ng Do Minh, Quang	10	Qbt	NT	44.51	
15 Le Minh, Triet	10	Quan 11	NT	49.10	
16 Lam Gia, Huy	10	Qgv	41.65	49.97	
--- Ho Trong, Khang	11	Quan 3	NT	X36.25	
--- Bui Gia, Hoang	11	Quan 3	NT	X38.47	
--- Hong Duy, Anh	9	Quan 3	NT	X42.22	
--- Nguyen Quoc, Bao	10	Quan 7	NT	NS	
--- Dang Manh, Cuong	11	Quan 4	NT	NS	
--- Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	XNS	

Event 404 Nu 9-11 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chloe Anh, Burkill	11	Quan 1	37.87	36.90	
2 Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	37.66	39.31	
3 Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	40.98	39.63	
4 Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	41.57	
5 Nghiem Quynh, Anh	11	Qpn	NT	42.40	
6 Hh Ng Gia, My	11	Qtp	48.76	43.34	
7 NG Tr Mai, Phuong	11	Quan 5	NT	44.82	
8 Hh Le Dong, Nhi	9	Quan 10	NT	45.21	
9 Ng Ngoc Huu, Duyen	11	Qgv	NT	45.60	
10 Tran Xuan, Nhien	9	Quan 10	NT	46.06	
11 Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	48.06	
12 Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	49.06	57.03	
--- Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	NT	X42.30	
--- Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	X44.21	
--- Tran Tu, Anh	10	Quan 5	NT	XNS	
--- Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	NS	
--- Hung Kim, My	9	Quan 7	NT	NS	
--- Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	NS	
--- Vo Thuc, Khue	10	Quan 7	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 405 Nam 12-13 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hieu	13	Qtb	NT	34.60	
2 Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	40.98	37.14	
3 Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	38.08	37.83	
4 Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	38.12	
5 Tran Minh, Trung	12	Qtb	37.65	38.82	
6 Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	NT	38.83	
7 Mai Thanh, Nghi	12	Quan 5	40.97	39.95	
8 Tr Dang Vinh, Quang	12	Quan 5	40.97	40.82	
9 Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	44.02	
10 Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	NT	47.00	
--- NG Ngoc Bao, Lam	13	Quan 1	NT	NS	
--- Tran Minh, Nghia	13	Quan 5	NT	XNS	

Event 406 Nu 12-13 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	37.87	37.98	
2 NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	3:05.76	38.71	
3 Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	43.88	
4 Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	57.36	

Event 407 Nam 14-15 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	35.61	33.42	
2 Tran Minh, Triet	14	Quan 5	36.87	35.27	
3 Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	36.10	
4 Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	36.12	
5 Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	43.45	

Event 408 Nu 14-15 50 LC Meter Nguoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	34.42	
2 Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	41.06	
3 Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	42.47	
4 Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	44.87	
--- Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	NS	

Event 409 Nu 15 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Nam, Thuyen	15	Quan 5	2:05.76	2:01.93	
2 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	2:08.57	
3 Vuong Le Kim, Tuyen	13	Quan 4	NT	2:08.62	
4 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	2:11.54	2:11.44	
5 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	NT	2:12.81	
6 Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	2:11.81	2:14.18	
7 Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	2:14.99	
8 NG Huu Thien, Nhien	11	Quan 5	2:20.98	2:17.74	
9 Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	2:19.02	
10 Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	2:25.68	
11 Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	2:17.81	2:29.33	
12 Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	2:16.87	2:30.40	
--- Nguyen, Hoai An	13	Quan 10	NT	NS	
--- Nguyen Minh, Anh	13	Quan 4	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 410 Nu 16-17 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG D Phuong, Trinh	16	Qpn	NT	2:13.33	
2 Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	2:13.39	
3 NG T Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	2:18.58	
4 NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	2:22.46	
5 Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	2:26.18	

Event 411 Nam 9-11 200 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	2:38.09	2:35.68	
2 Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	2:37.88	2:35.70	
3 Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	2:42.92	
4 Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	2:45.76	2:43.12	
5 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	2:46.87	2:43.45	
6 Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	NT	2:44.90	
7 Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	2:45.65	2:45.39	
8 NG Hng Gia, Bao	9	Qpn	2:56.33	2:49.47	
9 Nguyen Hoang, Tri	10	Qgv	2:55.65	2:51.10	
10 Dao Gia, Bao	9	Quan 5	NT	2:52.22	
11 Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	2:52.92	
12 Pham Minh, Hoc	9	Quan 1	2:58.09	2:53.71	
13 Le Minh, Triet	10	Quan 11	NT	2:54.62	
14 Truong Thanh, Vy	10	Qgv	2:50.91	2:55.84	
15 Le Minh Hai, Dang	9	Quan 10	NT	2:56.86	
16 Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	3:00.51	
17 Duong Minh, Khang	10	Quan 4	NT	3:01.04	
18 Nguyen Duc, Toan	10	Qtb	3:18.09	3:13.64	
19 Nguyen Khoa, Nguyen	11	Qbt	NT	3:15.30	
--- Tran Hoang, Nguyen	10	Qtb	NT	X2:33.64	
--- Ng Tr Minh, Nhat	11	Quan 3	NT	X2:33.73	
--- Le Minh, Khoi	10	Qbt	NT	X2:34.61	
--- Huynh Dang, Khoa	10	Quan 5	NT	X2:34.95	
--- Nguyen Tran, Khang	10	Qpn	NT	X2:36.36	
--- Bui Thien, Phuoc	10	Qbt	NT	X2:37.74	
--- Nguyen Quoc, Khanh	10	Qpn	NT	X2:38.37	
--- Ng Phn Minh, Anh	10	Quan 5	NT	X2:42.36	
--- Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	X2:42.43	
--- Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X2:43.65	
--- Phm Le Minh, Huy	10	Qpn	NT	X2:44.64	
--- Hong Duy, Anh	9	Quan 3	NT	X2:45.32	
--- Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	X2:47.45	
--- Bui Sy, Nhat	9	Quan 3	NT	X2:47.66	
--- Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	NT	X2:51.43	
--- Ng Tr Minh, Luan	9	Qbt	NT	X2:54.87	
--- Do The, Quan	9	Qpn	NT	X2:54.90	
--- Duong Minh, Thong	9	Quan 3	NT	X2:55.12	
--- Tran Hoang, Nam	9	Qtp	NT	X3:04.12	
--- Dao Quoc, Cuong	9	Qpn	NT	X3:12.31	
--- Ngo Chung, Thien	11	Quan 7	3:45.76	NS	
--- Pham Thai, An	9	Qtp	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 412 Nu 9-11 200 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chloe Anh, Burkill	11	Quan 1	2:34.65	2:32.52	
2	Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	2:42.33	2:45.45	
3	Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	2:51.33	2:48.41	
4	Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	3:00.98	2:52.59	
5	Vo Anh Ngan, Anh	9	Qpn	2:58.76	2:56.05	
6	Hh Ng Gia, My	11	Qtp	NT	3:05.93	
7	Tr Ngoc Minh, Uyen	9	Qgv	NT	3:06.82	
8	NG Ha Hoai, Thuong	11	Qbt	NT	3:10.75	
9	Tran Ngoc, Han	10	Quan 10	NT	3:24.15	
10	Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	3:26.56	
11	Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	3:38.80	
---	Doan Kim, Binh	10	Qtb	NT	X2:31.02	
---	NG Vu Ngoc, Anh	10	Quan 1	NT	X2:39.11	
---	Ng Song Thao, Huong	10	Qpn	NT	X2:40.14	
---	Dai Nguyet, Lam	10	Quan 3	NT	X2:41.94	
---	Ng Xuan Ngoc, Han	10	Quan 3	NT	X2:46.51	
---	Pham Phuong, Anh	10	Qpn	NT	X2:50.23	
---	Phm Luu Tu, Minh	9	Quan 1	NT	X2:53.91	
---	Ng Vu Hong, Anh	9	Quan 1	NT	X2:58.92	
---	Hh Le Thanh, Vy	9	Qpn	NT	X3:01.91	
---	La Van, Anh	9	Quan 1	NT	X3:14.33	
---	Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	3:10.99	NS	
---	Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	

Event 413 Nam 12-13 200 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Lam Tan, Phu	12	Qtb	2:32.12	2:26.77	
2	Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	NT	2:26.88	
3	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	2:25.61	2:27.80	
4	Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	2:40.98	2:32.27	
5	Ho Thai, Bao	12	Qtb	2:32.12	2:37.03	
6	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	2:35.66	2:43.47	
7	Do Tran, Tri	13	Quan 7	NT	2:43.69	
8	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	2:46.42	
9	Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	NT	2:50.62	
10	NG Minh Tuan, Tony	12	Qbt	NT	2:55.71	
11	Le Trung, Truc	13	Quan 7	NT	2:55.80	
---	Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	NS	
---	Tran Hng Minh, Tam	12	Qgv	NT	NS	

Event 414 Nu 12-13 200 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	2:37.24	
2	Tran Cao, Ngan	13	Quan 1	2:35.76	2:44.50	
3	Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	NT	2:48.50	
4	NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	2:55.43	2:52.02	
5	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	2:56.81	
6	Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	2:57.55	
7	Hua Vinh, Ky	12	Qbt	NT	3:09.70	
8	Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	3:14.98	
9	NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	3:49.76	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 414 Nu 12-13 200 LC Meter Tu do)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Ng Ngoc Chung, Trinh	10	Quan 4	NT	X2:41.03	
--- Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	NS	

Event 415 Nam 14-15 200 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	2:20.76	2:23.41	
2 Tran Minh, Triet	14	Quan 5	2:24.67	2:28.14	
3 Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	2:28.55	
4 Ho Ng Duy, Khoi	15	Qbt	NT	2:31.63	

Event 416 Nu 14-15 200 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Gia, Han	14	Qpn	NT	2:48.70	
2 Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	3:05.14	
3 Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	3:07.58	
--- Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	NS	

Event 417 Nam 15 & Under 200 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tr Hoang, Hiep	13	Quan 10	2:15.75	2:04.35	
2 Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	2:09.44	
3 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	2:15.14	
4 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	2:15.65	2:15.17	
5 Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	2:15.59	
6 Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	2:15.75	
--- Hoang Trieu, Khuong	13	Qbt	NT	NS	

Event 418 Nam 16-17 200 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Toan, Tin	17	Quan 10	2:12.75	2:10.65	
2 NG Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	NT	2:25.72	
--- Phm Hng Huy, Anh	17	Quan 10	2:10.96	NS	

Event 419 Nam 9-11 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huy, Thanh	10	Quan 10	NT	3:17.04	
2 Phan Minh, Tam	11	Quan 5	3:20.99	3:19.52	
3 Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	NT	3:19.72	
4 Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	3:22.78	
5 Vu Tr Vinh, Quang	11	Qgv	3:25.98	3:27.08	
6 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	NT	3:27.10	
7 Le Minh Hai, Dang	9	Quan 10	NT	3:33.31	
8 Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	NT	3:35.19	
9 Nguyen Thai, Duong	10	Qtb	3:30.09	3:39.90	
10 Lam Gia, Huy	10	Qgv	NT	3:41.43	
11 Tr Ng Anh, Khoa	11	Quan 11	NT	3:42.43	
12 Nguyen Quang, Minh	10	Qpn	NT	3:42.80	
13 Nguyen Nhat, Nam	11	Quan 5	NT	3:43.16	
14 Ly duc, Huy	9	Qbt	NT	3:50.28	
--- Hong Duy, Anh	9	Quan 3	NT	X3:33.94	
--- NG Dinh Ai, Huan	11	Quan 4	NT	X3:45.75	
--- Tram Dinh, Khoa	11	Quan 4	NT	XNS	
--- Nguyen Trung, Tin	11	Quan 4	NT	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 419 Nam 9-11 200 LC Meter Ech)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Quoc, Bao	10	Quan 7	NT	NS	
--- Ngo Chung, Thien	11	Quan 7	NT	NS	

Event 420 Nu 9-11 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	3:15.65	3:20.29	
2 Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	3:29.62	
3 Hh Ng Gia, My	11	Qtp	3:35.65	3:30.84	
4 Vo Anh Ngan, Anh	9	Qpn	NT	3:34.59	
5 Banh Linh Yen, Vy	11	Qgv	NT	3:37.78	
6 Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	3:38.55	
7 NG Thai Phuong, Quynh	10	Qbt	NT	3:40.77	
8 Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	NT	3:41.11	
9 Ng Ngoc Huu, Duyen	11	Qgv	NT	3:44.99	
10 Truong Mai, Khanh	11	Quan 1	3:30.98	3:51.64	
--- Vu Thuc Linh, Dan	10	Qtb	NT	NS	
--- Le T Uyen, Nhi	10	Qtb	3:40.65	NS	

Event 421 Nam 14-15 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	3:03.13	
2 Phm Le Toan, Long	14	Quan 5	3:00.97	3:06.18	
3 Thai Ng Long, Hai	14	Quan 1	NT	3:37.35	

Event 422 Nu 14-15 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vuong Gia, Han	14	Qpn	3:00.98	3:05.59	
2 Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	3:45.15	
--- Ng Phm Hong, Nhung	15	Qgv	NT	NS	
--- Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	3:16.87	NS	
--- Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 423 Nu 15 & Under 100 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	1:00.01	1:00.30	
2 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	1:01.72	
3 Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	NT	1:01.73	
4 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	1:02.75	1:03.74	
5 Tr Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	1:06.16	
6 Hng Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	1:05.88	1:09.26	

Event 424 Nu 16-17 100 LC Meter VH-CV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ng Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	1:05.76	1:01.80	
2 NG Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	NT	1:01.91	
3 NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	1:07.51	

Event 425 Nam 58 & Under 200 LC Meter Tu do Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 3	A	NT	2:00.78	
1) Ngo Dinh Quoc, Thang 13	2) Huynh Tuan, Anh 9	3) Nguyen Hoang, Quan 14	4) Huynh Minh, Hoang 14	
2 Quan 5	A	NT	2:03.30	
1) Le Trong, Nhan 13	2) Phm Le Toan, Long 14	3) Tran Minh, Triet 14	4) Luu Hy, Kiet 15	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016**Results****(Event 425 Nam 58 & Under 200 LC Meter Tu do Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Qtb 1) Nguyen Minh, Hieu 13	A 2) Ho Thai, Bao 12	NT 3) Lam Tan, Phu 12	2:03.61 4) Nguyen Viet, Hieu 14	
4 Quan 1 1) Dinh Duc Manh, Tuong 12	A 2) Chau Quoc, Minh 10	NT 3) Ho Cao Nhat, Linh 15	2:08.14 4) Truong Viet, Vu 12	
5 Qtp 1) Le Ng Khanh, Dang 9	A 2) Phan Gia, Thien 12	NT 3) NG Truong Minh, Nhat 10	2:16.87 4) Nguyen Phuc, Bao 12	
6 Quan 4 1) NG Dinh Ai, Huan 11	A 2) Vo Hng Gia, Khanh 11	NT 3) Nguyen Duc, Binh 11	2:18.07 4) Lai Duc, Khiem 12	
7 Qgv 1) Vu Tr Vinh, Quang 11	A 2) Nguyen Hoang, Tri 10	NT 3) Nguyen Ngoc, Hoa 13	2:22.88 4) Truong Thanh, Vy 10	
8 Quan 7 1) Do Tran, Tri 13	A 2) Phm Minh Thien, Nhan 15	NT 3) Le Trung, Truc 13	2:23.43 4) Nguyen Quoc, Khang 15	
9 Qbt 1) Ho Ng Duy, Khoi 15	A 2) Dang Tri Duc, Dao 11	NT 3) Nguyen Khoa, Nguyen 11	2:24.04 4) NG Minh Tuan, Tony 12	
10 Qpn 1) NG Hng Gia, Bao 9	A 2) Do The, Quan 9	NT 3) Tran Kim, Luan 11	2:30.55 4) Do Tr Hoang, Loc 9	

Event 426 Nu 58 & Under 200 LC Meter Tu do Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 1 1) Tran Cao, Ngan 13	A 2) Phm Luu Tu, Minh 9	NT 3) Ng Nhut Minh, Ngan 10	2:15.03 4) Chloe Anh, Burkill 11	
2 Qpn 1) Nghiem Quynh, Anh 11	A 2) Vo Anh Ngan, Anh 9	NT 3) Vuong Gia, Han 14	2:17.75 4) NG Ha Thanh, Thao 15	
3 Quan 3 1) Ng Tran Minh, Anh 9	A 2) Do Khanh, Ngan 15	NT 3) Tran Ngoc, Y 13	2:20.06 4) Le Nhu Thanh, Thao 14	
4 Qbt 1) Pham Phuong, Trinh 13	A 2) NG Thai Phuong, Quynh 10	NT 3) Truong Quang Bao, Tran 10	2:25.02 4) NG Ha Hoai, Thuong 11	
5 Quan 5 1) NG Tr Mai, Phuong 11	A 2) Tran Tu, Anh 10	NT 3) Dang Thanh, Thao 11	2:25.39 4) Tran Thanh, Thien 13	
6 Qgv 1) Ng Ngoc Huu, Duyen 11	A 2) Banh Linh Yen, Vy 11	NT 3) Ng T Minh, Vuong 12	2:34.25 4) Tr Ngoc Minh, Uyen 9	

Event 501 Nam 9-11 50 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh Khai, Van	11	Quan 11	NT	32.38	
2 Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	32.82	
3 Huynh Tuan, Anh	9	Quan 3	33.23	33.00	
4 Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	32.66	33.37	
5 Nguyen Nhat, Nam	11	Quan 5	33.44	34.24	
6 Dang Tri Duc, Dao	11	Qbt	NT	34.80	
7 Tr Ng Anh, Khoa	11	Quan 11	NT	34.89	
8 Nguyen Minh, Triet	9	Quan 3	35.66	34.95	
9 Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	NT	35.37	
10 Duong Minh, Khang	10	Quan 4	NT	35.41	
11 Shubhankar, Nguyen	11	Quan 7	NT	35.51	
12 Pham Minh, Hoc	9	Quan 1	36.76	36.18	
13 Ho Vy, Thanh	9	Qtp	35.65	36.21	
14 Nguyen Hoang, Tri	10	Qgv	35.87	36.49	
15 Vu Tr Vinh, Quang	11	Qgv	35.87	37.44	
16 Nguyen Khoa, Nguyen	11	Qbt	NT	40.08	
17 Nguyen Duc, Toan	10	Qtb	36.54	41.25	
--- Nguyen Tran, Khang	10	Qpn	NT	X31.94	
--- Ng Tr Minh, Nhat	11	Quan 3	NT	X32.06	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 501 Nam 9-11 50 LC Meter Tu do)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Tran Hoang, Nguyen	10	Qtb	NT	X32.24	
--- Ho Trong, Khang	11	Quan 3	NT	X32.72	
--- Huynh Dang, Khoa	10	Quan 5	NT	X33.15	
--- Hong Duy, Anh	9	Quan 3	NT	X33.71	
--- Doan Tan, Tai	11	Qtp	NT	X34.29	
--- Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	X34.70	
--- Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X34.70	
--- Duong Minh, Thong	9	Quan 3	NT	X36.89	
--- Bui Gia, Hoang	11	Quan 3	NT	XNS	

Event 502 Nu 9-11 50 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Thanh, Thao	11	Quan 5	33.66	33.25	
2 Ng Tran Minh, Anh	9	Quan 3	34.33	34.45	
3 Ng Nhut Minh, Ngan	10	Quan 1	35.44	34.46	
4 Do Hng Truc, Mai	11	Quan 11	NT	34.83	
5 Phm Luu Tu, Minh	9	Quan 1	34.65	35.32	
6 Ng Ngoc Huu, Duyen	11	Qgv	NT	36.16	
7 Giang Hue, Lam	11	Quan 11	NT	37.06	
8 Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	37.08	
9 Tran Gia, Nghi	10	Quan 3	36.55	38.11	
10 Banh Linh Yen, Vy	11	Qgv	NT	40.48	
11 Dinh Ng Truc, Mai	10	Quan 7	NT	44.51	
--- Tran Tuyet, Man	11	Qbt	NT	X32.15	
--- Lam My, Ngan	11	Quan 5	NT	X32.99	
--- Ng Song Thao, Huong	10	Qpn	NT	X33.55	
--- NG Vu Ngoc, Anh	10	Quan 1	NT	X34.36	
--- Ng Xuan Ngoc, Han	10	Quan 3	NT	X35.42	
--- Dong Khanh Thanh, Tam	9	Qpn	NT	X36.28	
--- Trinh Man, Nghi	11	Quan 1	NT	X37.02	
--- Ng Vu Hong, Anh	9	Quan 1	NT	X37.46	
--- La Van, Anh	9	Quan 1	NT	X39.81	
--- Hh Ng Gia, My	11	Qtp	34.54	NS	
--- Dang Le Hong, Quyen	10	Quan 4	NT	NS	
--- Ng Hh Bao, Nhi	9	Quan 1	NT	XNS	
--- Vo Thuc, Khue	10	Quan 7	NT	NS	

Event 503 Nam 12-13 50 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Dinh Quoc, Thang	13	Quan 3	29.08	28.92	
2 Ho Cao, Nhat Linh	13	Quan 1	NT	30.07	
3 Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	30.98	30.43	
4 Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	30.71	
5 Ho Thai, Bao	12	Qtb	31.22	31.03	
6 Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	32.12	31.33	
7 Lam Tan, Phu	12	Qtb	31.76	31.67	
8 Le Trong, Nhan	13	Quan 5	32.57	32.34	
9 Truong Viet, Vu	12	Quan 1	31.22	32.54	
10 Le Trung, Truc	13	Quan 7	NT	33.30	
11 Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	34.55	34.05	
12 Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	34.18	
13 Tr Dang Vinh, Quang	12	Quan 5	34.65	34.48	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 503 Nam 12-13 50 LC Meter Tu do)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
14	Phm Hh Minh, Triet	12	Qtp	NT	35.48	
15	Phm Le Quoc, Viet	12	Quan 7	NT	42.50	
---	Huynh Quoc, Huy	13	Qtp	NT	X35.46	
---	Pham Minh, Hieu	12	Qtp	NT	X40.89	
---	NG Minh Tuan, Tony	12	Qbt	NT	NS	
---	Le Duy, Khoa	12	Qgv	NT	NS	

Event 504 Nu 12-13 50 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	33.62	
2	Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	34.65	34.93	
3	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	34.96	
4	Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	35.66	36.33	
5	Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	36.96	
6	Hua Vinh, Ky	12	Qbt	NT	37.81	
---	Ng Ngoc Chung, Trinh	10	Quan 4	NT	X33.56	
---	Phm Duc Vinh, Nghi	13	Quan 7	NT	NS	

Event 505 Nam 14-15 50 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	28.98	27.39	
2	Huynh Minh, Hoang	14	Quan 3	NT	28.58	
3	Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	30.91	29.20	
4	Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	30.07	
5	Nguyen Vinh, Hy	14	Quan 10	NT	30.14	
6	Ho Ng Duy, Khoi	15	Qbt	NT	30.81	
7	Phm Le Toan, Long	14	Quan 5	NT	31.86	
8	Vu Viet, Hung	14	Quan 1	NT	34.73	
---	Phm Minh Thien, Nhan	15	Quan 7	NT	NS	
---	Nguyen Quoc, Khang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 506 Nu 14-15 50 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Nhu Thanh, Thao	14	Quan 3	NT	33.19	
2	Nguyen Hong, Nhi	14	Quan 1	NT	35.73	
3	Do Khanh, Ngan	15	Quan 3	NT	36.87	
4	Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	38.64	
---	Dang Minh, Hang	15	Quan 7	NT	NS	

Event 507 Nam 12-13 200 LC Meter Ech

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phan Gia, Thien	12	Qtp	NT	3:26.27	
2	Pham Hung, Toan	13	Quan 11	NT	3:34.07	
3	Nguyen Viet, Quang	13	Quan 5	NT	3:53.63	
---	Phm Le Minh, Huy	10	Qpn	NT	X3:19.94	
---	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	3:02.87	DQ	
	Head did not break surface before hands turned inside at widest part of 2nd stroke					
---	Nguyen Huu, Tung	13	Qgv	NT	NS	
---	Nguyen Phuc, Bao	12	Qtp	NT	NS	
---	Do Nam, Son	13	Quan 3	NT	NS	
---	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	3:00.99	NS	
---	Ng Phn Minh, Anh	10	Quan 5	NT	XNS	
---	Dinh Chi, Kien	13	Quan 3	3:15.76	NS	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

Event 508 Nu 12-13 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Thu	12	Quan 3	3:29.09	3:35.74	
2 Tran Thanh, Thien	13	Quan 5	NT	3:56.30	
--- Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	DQ	
Feet not turned outward during propulsive part of kick					

Event 509 Nam 9-11 200 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phm Hong Gia, Bao	9	Quan 3	NT	3:00.35	
2 Do Tr Hoang, Loc	9	Qpn	NT	3:00.45	
3 Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	3:10.98	3:01.25	
4 Nguyen Quoc, Thuan	9	Quan 5	NT	3:01.97	
5 Tran Ngoc, Bach	9	Quan 10	NT	3:07.77	
6 Nguyen Duc, Binh	11	Quan 4	NT	3:13.86	
7 Nguyen Nhat, Phuoc	9	Qpn	NT	3:42.75	
8 Ng Tr Minh, Luan	9	Qbt	NT	3:45.43	
--- Bui Thien, Phuoc	10	Qbt	NT	X2:54.10	
--- Nguyen Quoc, Khanh	10	Qpn	NT	X2:55.91	

Event 510 Nu 9-11 200 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hong, Tham	10	Quan 10	NT	3:26.99	
2 Hh Le Thanh, Vy	9	Qpn	NT	3:34.76	
3 Vo T Thanh, Hang	10	Quan 4	NT	3:36.98	
4 Tran Ngoc, Han	10	Quan 10	NT	4:16.33	
5 Hh Ho Thien, Thanh	10	Qgv	NT	4:43.97	
--- Dai Nguyet, Lam	10	Quan 3	NT	X3:13.24	
--- NG Hong Quynh, Tram	11	Qgv	NT	NS	

Event 511 Nam 12-13 200 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Lam Tan, Phu	12	Qtb	3:00.98	2:58.06	
2 Pham Quoc, Tuyen	12	Quan 3	NT	3:36.14	
--- Do Nam, Son	13	Quan 3	NT	DQ	
Pulled on lane ropes					
--- Nguyen Hoang, Nam	13	Qgv	NT	NS	

Event 512 Nu 12-13 200 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Ngoc Minh, Thu	12	Quan 3	NT	3:34.82	
2 Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	3:37.00	
--- NG Thanh Minh, Hang	13	Quan 7	NT	NS	
--- Nguyen Minh, Thu	12	Quan 3	NT	NS	

Event 513 Nam 14-15 200 LC Meter Buom

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Ng Duy, Khoi	15	Qbt	NT	3:59.55	
--- Nguyen Viet, Hieu	14	Qtb	2:58.01	DQ	
Did not bring arms forward over water					
--- Thai Ng Long, Hai	14	Quan 1	NT	NS	

Event 515 Nam 12-13 400 LC Meter Tu do

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Lam Tan, Phu	12	Qtb	5:10.87	5:06.87	

Giai Boi-Lan Vo dich He nam 2016 - 27/06/2016 to 01/07/2016

Results

(Event 515 Nam 12-13 400 LC Meter Tu do)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	5:10.91	5:15.34	
3	Nguyen Minh, Hieu	13	Qtb	NT	5:15.60	
4	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	5:20.98	5:49.13	
---	Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	NT	X5:08.09	
---	Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	NT	X5:08.65	
---	Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X5:20.23	
---	Tran Hng Minh, Tam	12	Qgv	NT	NS	
---	Tr Hng Minh, Chau	12	Qgv	NT	NS	

Event 516 Nu 12-13 400 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Phuong, Trinh	13	Qbt	NT	5:45.23	
2	Ng T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	6:01.49	
3	Tran Ngoc, Y	13	Quan 3	NT	6:04.68	
---	Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X3:49.35	
---	Bui Gia, Hoang	11	Quan 3	NT	X5:23.91	
---	NG Ngoc Minh, Duc	12	Qtb	5:20.98	NS	
---	Le T Truong, An	12	Quan 1	NT	NS	
---	Hua Vinh, Ky	12	Qbt	NT	NS	

Event 517 Nam 14-15 400 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Hy, Kiet	15	Quan 5	5:00.98	5:22.73	
2	Tran Minh, Triet	14	Quan 5	NT	5:27.97	
3	Nguyen Hoang, Quan	14	Quan 3	NT	5:46.39	
---	Ho Ng Duy, Khoi	15	Qbt	NT	DQ	
	Swimmer did not finish					

Event 518 Nu 14-15 400 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Ha Thanh, Thao	15	Qpn	NT	5:37.77	
2	Phm Luu Ngoc, Minh	14	Quan 1	NT	7:03.18	
---	Lai Duc, Khiem	12	Quan 4	NT	X5:19.15	
---	Le Minh Lien, Huong	15	Quan 3	NT	NS	